

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ
KHÁM, CHỮA BỆNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KCB-NV
V/v khảo sát thực trạng
chăm sóc sức khỏe tâm thần

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Kính gửi:
(Danh sách trong trang số 3)

Thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Y tế giao Cục Quản lý Khám, chữa bệnh (QLKCB) xây dựng Đề án tăng cường năng lực hệ thống chăm sóc sức khỏe tâm thần giai đoạn 2023-2030 và để có cơ sở xây dựng Đề án, Cục QLKCB phối hợp với Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 tiến hành khảo sát thực trạng công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần tại các cơ sở, cụ thể như sau:

1. Địa điểm khảo sát:

a) Các bệnh viện thuộc Bộ, Ngành và tỉnh, TP, bệnh viện tư nhân: bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa: Nhi, Sản-Nhi, Lão khoa, Viện/Trung tâm Giám định pháp y tâm thần.

b) Các Trung tâm Y tế/Bệnh viện quận, huyện.

c) Trạm y tế xã/ phường: mỗi quận, huyện chọn 02 trạm y tế xã/phường. Tên xã, phường do Sở Y tế tỉnh, thành phố chỉ định.

3. Nội dung khảo sát: thông tin chung, tổ chức khám, chữa bệnh tâm thần, thuốc thiết yếu, nhân lực, đào tạo, năng lực kỹ thuật, chỉ đạo tuyến:

a) Mẫu phiếu khảo sát các Bệnh viện, Viện, Trung tâm Y tế quận, huyện, Viện/Trung tâm Giám định pháp y tâm thần: trong trang 4 đến 12.

b) Mẫu phiếu khảo sát các Trạm Y tế trong trang số 13 đến 19.

4. Cách thức hoàn thành, nộp phiếu khảo sát:

a) Các Bệnh viện, Viện, Trung tâm Y tế quận, huyện (bao gồm cả 02 trạm y tế xã, phường của mỗi quận, huyện), Viện/Trung tâm Giám định pháp y tâm thần cung cấp thông tin cán bộ đầu mối (họ tên, chức vụ, điện thoại, email, theo đường link: <http://bit.ly/3ELTzKg>) trước ngày **06/12/2022**.

b) Thu thập thông tin và điền trên bản giấy của Phiếu khảo sát, sau đó nhập thông tin trên Phiếu khảo sát bản trực tuyến trước ngày **08/12/2022** như sau:

- Các Bệnh viện, Viện (đa khoa, chuyên khoa: Nhi, Lão khoa) công lập và tư nhân, Trung tâm Y tế/Bệnh viện quận, huyện, Viện/Trung tâm Giám định pháp y tâm thần: truy cập đường link: <https://ee.humanitarianresponse.info/x/Ey687ceC>

- Các trạm y tế xã, phường, thị trấn truy cập đường link: <https://ee.humanitarianresponse.info/x/LQjbEXdT>

- Hướng dẫn điền phiếu khảo sát trên công cụ Kobotoolbox trong trang 20-22.

Hoạt động khảo sát thực trạng công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần tại các Cơ sở là rất quan trọng để làm căn cứ xây dựng Đề án tăng cường năng lực hệ thống chăm sóc sức khỏe tâm thần. Cục QLKCB đề nghị các bệnh viện trực thuộc Bộ, Y tế Bộ, ngành, Viện và Trung tâm Giám định pháp y tâm thần và Sở Y tế các tỉnh, thành phố quan tâm, chỉ đạo các cơ sở hoàn thành phiếu khảo sát theo kế hoạch trên.

Trân trọng cảm ơn.¹

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Trần Văn Thuấn (để b/c);
- Cục trưởng Lương Ngọc Khuê (để b/c);
- Lưu: VT, NV.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Cao Hưng Thái

¹ Khi cần thêm thông tin, đề nghị liên hệ Cục QLKCB: BS. Nguyễn Thị Dung - ĐT: 0365928344, email: dungnt.kcb@moh.gov.vn và CN. Đỗ Thị Thư – ĐT: 0984723924, email: dothu156@gmail.com, hoặc BV Tâm thần TƯ 1: ThS. Tạ Đình Cao, ĐT: 0976218821.

DANH SÁCH ĐƠN VỊ NHẬN CÔNG VĂN
(Kèm theo công văn số /KCB-NV ngày tháng năm 2022
của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh)

STT	Tên đơn vị
I.	Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế
1.	Bệnh viện Nhi Trung ương
2.	Bệnh viện Lão khoa Trung ương
II	Y tế Bộ, Ngành: để chỉ đạo các cơ sở trực thuộc thực hiện khảo sát
1.	Cục Y tế Bộ Công an
2.	Cục Y tế Bộ Giao thông vận tải
3.	Y tế Ngành cao su
III.	63 Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: để chỉ đạo các Cơ sở (cả công lập và tư nhân trên địa bàn) thực hiện khảo sát, bao gồm: bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa: Nhi, Sản - Nhi, Lão khoa, (nếu có) và các Trung tâm y tế quận, huyện, 2 trạm y tế xã, phường của mỗi quận, huyện
IV.	Các cơ sở Giám định pháp y tâm thần
1.	Viện Pháp y Tâm thần Trung ương
2.	Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa
3.	Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền núi phía Bắc
4.	Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung
5.	Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ
6.	Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực TP. Hồ Chí Minh
7.	Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên

MẪU PHIẾU: KHẢO SÁT THỰC TRẠNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN

(Dành cho (1) các bệnh viện thuộc Bộ, Ngành và tỉnh, thành phố, bệnh viện tư nhân:
Bệnh viện đa khoa, Bệnh viện chuyên khoa: Nhi, Sản-Nhi, Lão khoa; Viện/Trung tâm
Giám định pháp y tâm thần và Trung tâm Y tế/Bệnh viện quận, huyện:
sau đây gọi tắt là Cơ sở)

Ghi chú: trong quá trình thu thập thông tin vào mẫu phiếu, nếu có vướng mắc hoặc cần thêm thông tin, đề nghị liên hệ: Cục QLKCB: BS. Nguyễn Thị Dung - ĐT: 0365928344, email: dungnt.kcb@moh.gov.vn và CN. Đỗ Thị Thu - ĐT: 0984723924, email: dothu156@gmail.com.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở: ...

2. Cơ sở thuộc vùng:

- 1) Vùng Miền núi phía Bắc
- 2) Vùng Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ
- 3) Vùng Bắc Trung Bộ
- 4) Vùng Nam Trung Bộ
- 5) Vùng Tây nguyên
- 6) Vùng Đồng bằng sông Cửu Long

3. Cơ sở thuộc tuyến, Bộ ngành (câu hỏi có nhiều lựa chọn trả lời)

- 1) Trung ương
- 2) Tỉnh, thành phố
- 3) Quận, huyện
- 4) Bộ Y tế
- 5) Bộ, ngành khác (cụ thể)
- 6) Tư nhân

4. Họ tên người đầu mối điền thông tin phiếu khảo sát:

- 1) Họ tên
- 2) Chức vụ:
- 3) Điện thoại
- 4) Email:

II. TỔ CHỨC, GIƯỜNG BỆNH TÂM THẦN

5. Tổ chức khám, chữa bệnh ngoại trú cho người bệnh tâm thần:

- 1) Có/không:
- 2) Có tổ chức phòng khám tâm thần: có/không

6. Tổ chức khám, chữa bệnh nội trú cho người bệnh tâm thần: có/không

7. Nếu có, Cơ sở có khoa điều trị nội trú riêng cho người bệnh tâm thần

- 1) Có Khoa tâm thần: Có/Không
 - a. Số giường kế hoạch
 - b. Số giường thực kê
- 2) Khoa tâm lý trị liệu: Có/Không

- a. Số giường kế hoạch
 - b. Số giường thực kê
- 3) Khoa điều trị bắt buộc cho người bệnh tâm thần: Có/Không
 - a. Số giường kế hoạch
 - b. Số giường thực kê
- 8. **Cơ sở có điều trị nội trú cho người bệnh tâm thần được lồng ghép trong các khoa khác: có/không**
 Tên khoa cụ thể
 - 1) Khoa
 - a. Số giường kế hoạch
 - b. Số giường thực kê
 - 2) Khoa
 - a. Số giường kế hoạch
 - b. Số giường thực kê
 - 3) Khoa
 - a. Số giường kế hoạch
 - b. Số giường thực kê
- 9. **Cơ sở có giường bệnh tâm thần cho trẻ em: Có/không**
 - a. Số giường kế hoạch
 - b. Số giường thực kê

III. NHÂN LỰC CỦA CHUYÊN VỀ TÂM THẦN CỦA CƠ SỞ

10. Tổng số BS chuyên khoa tâm thần:

Trong đó

- 1) GS:
- 2) PGS:
- 3) TS:
- 4) CK II:
- 5) CKI:
- 6) BS chuyên khoa :
- 7) BS chuyên khoa định hướng:
- 8) Khác:

11. Tổng số BS không chuyên khoa tâm thần có tham gia khám, chữa bệnh tâm thần tại Cơ sở:

12. Tổng số bác sỹ tâm lý lâm sàng:

Trong đó

- 1) TS:
- 2) CK II:
- 3) CKI:
- 4) BS:
- 5) Khác:

13. Tổng số nhân viên tâm lý

Trong đó

- 1) Cử nhân:
- 2) Cao đẳng:
- 3) Khác:

14. Tổng số y sỹ về tâm thần:

15. Tổng số Điều dưỡng về tâm thần:

16. Tổng số nhân viên công tác xã hội:

- 1) Sau đại học:
- 2) Đại học:
- 3) Cao đẳng:
- 4) Trung cấp:
- 5) Khác:

17. Tổng số nhân viên trị liệu:

- 1) Âm nhạc trị liệu:
- 2) Ngôn ngữ trị liệu:
- 3) Nghề trị liệu:
- 4) Lao động trị liệu:
- 5) Phục hồi chức năng:
- 6) Khác....:
- 7) Khác....:
- 8) Khác....:

IV. ĐÀO TẠO

18. Trong 2 năm gần đây, số lượt người được đào tạo cập nhật chuyên môn về tâm thần

- 1) BS chuyên khoa tâm thần:
- 2) BS không chuyên khoa tâm thần, có tham gia KCB tâm thần:
- 3) BS tâm lý lâm sàng:
- 4) Nhân viên tâm lý:
- 5) Y sỹ về tâm thần:
- 6) Điều dưỡng về tâm thần:
- 7) Nhân viên trị liệu:
 - a. Âm nhạc trị liệu:
 - b. Ngôn ngữ trị liệu:
 - c. Nghề trị liệu:
 - d. Lao động trị liệu:
 - e. Phục hồi chức năng:
 - f. Khác....:

V. CHỈ ĐẠO TUYỂN

19. Trong 2 năm gần đây, Cơ sở có tham gia chỉ đạo tuyển dưới về sức khỏe tâm thần: có/không

20. Chỉ đạo tuyển cho (câu hỏi có nhiều lựa chọn trả lời)

- 1) Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh
- 2) Bệnh viện chuyên khoa khác tuyến tỉnh, thành phố
- 3) Bệnh viện/Trung tâm y tế quận, huyện
- 4) Trạm y tế xã, phường
- 5) Khác...
- 6) Khác...

21. Nội dung chỉ đạo tuyến (cụ thể)

.....

.....

.....

VI. THUỐC THIẾT YẾU

22. Các thuốc có trong danh mục thuốc và hiện đang sẵn có tại Cơ sở:

STT	Tên thuốc	Có trong danh mục thuốc của cơ sở (có/không)	Hiện đang có sẵn tại cơ sở (có/không)
1)	Thuốc chống loạn thần (<i>bao gồm một trong các thuốc sau</i>):		
	<i>Chlorpromazine, fluphenazine, haloperidol (theo WHO-AIMS)</i>		
	Amisulprid, Citalopram, Clozapin, Flupentixol, Levomepromazin, Levosulpirid, Meclophenoxat, Olanzapin, Paroxetin, Prazepam, Quetiapin, Risperidol, Sulpirid, Thioridazin, Tofisopam, Ziprasidon, Zuclopenthixol (theo quy định BHYT) Thuốc chống loạn thần tác dụng chậm		
2)	Thuốc an thần (<i>bao gồm một trong các thuốc sau</i>):		
	<i>Diazepam (theo WHO-AIMS)</i>		
	Bromazepam, Calci bromid + cloral hydrat + natri benzoat, Clorazepat, Diazepam dùng cấp cứu, Etifoxin chlohydrat, Hydroxyzin, Lorazepam, Paraldehyd, Rotundin (theo quy định BHYT) Zipiclone, Tofizopam		
3)	Thuốc chống trầm cảm (<i>bao gồm một trong các thuốc sau</i>):		
	Amitriptyline, clomipramine (theo WHO-AIMS)		
	Fluoxetin, Fluvoxamin, Mirtazapin, Sertralin, Tianeptin, Venlafaxin (theo quy định BHYT) Paroxetin, Mirtazapine, Citalopram, Escitalopram		
4)	Thuốc ổn định khí sắc, cảm xúc (<i>bao gồm một trong các thuốc sau</i>):		

STT	Tên thuốc	Có trong danh mục thuốc của cơ sở (có/không)	Hiện đang có sẵn tại cơ sở (có/không)
	<i>Carbamazepine, lithium carbonate, valproic acid (theo WHO-AIMS)</i>		
	Depakote		
5)	Thuốc chống co giật, chống động kinh (<i>bao gồm một trong các thuốc sau</i>):		
	- Phenobarbital, carbamazepine, valproic acid (theo WHO-AIMS).		
	- Gabapentin, Levetiracetam, Oxcarbazepin, Phenytoin, Pregabalin, Valproat magnesi, Valproat natri, Valproat natri + Valproic acid, Valpromid (theo quy định BYT) Diphenyhydantoin, Toripamate, Lamotrigine		
6)	Thuốc cường thần (<i>bao gồm một trong các thuốc sau</i>): Methylphenidate, Amphetamin		
7)	Thuốc điều trị suy giảm nhận thức (<i>bao gồm một trong các thuốc sau</i>):		
	- Gingko biloba. - Piracetam - Cavinton - Donepezil, - Rivastigmine, - Galantamine - Memantine		
8)	Thuốc chống Parkinson		
	Levodopa, Trihexyphenidyl:		

VII. NĂNG LỰC KỸ THUẬT

23. Cơ sở đang thực hiện được các kỹ thuật nào sau đây

1. Các kỹ thuật Y khoa
 - a) Đọc điện não đồ: Có/Không
 - b) Kích thích từ xuyên sọ: Có/Không
 - c) Liệu pháp shock điện: Có/Không
2. Các liệu pháp tâm lý:
 - a) Liệu pháp hành vi: Có/Không
 - b) Liệu pháp nhận thức: Có/Không
 - c) Giáo dục tâm lý: Có/Không

- d) Liệu pháp kích hoạt hành vi: Có/Không
- e) Liệu pháp thư giãn: Có/Không
- f) Liệu pháp giải quyết vấn đề: Có/Không
- g) Liệu pháp chánh niệm: Có/Không
- h) Liệu pháp cam kết và chấp nhận: Có/Không
- i) Liệu pháp hành vi cảm xúc hợp lý: Có/Không
- j) Liệu pháp trò chơi: Có/Không
- k) Liệu pháp nghệ thuật: Có/Không
- l) Liệu pháp âm thị: Có/Không
- m) Liệu pháp gia đình: Có/Không
- n) Liệu pháp nhóm: Có/Không
- o) Liệu pháp phỏng vấn động cơ: Có/Không

3. Phục hồi chức năng:

- a) Phục hồi chức năng nhận thức thần kinh: Có/Không
- b) Phục hồi chức năng nhận thức xã hội: Có/Không
- c) Ngôn ngữ trị liệu: Có/Không
- d) Hoạt động trị liệu: Có/Không

VIII. TÀI CHÍNH

24. Tổng Kinh phí cho Công tác Bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng năm 2022 (nếu có)

- 1) Ngân sách trung ương:
- 2) Ngân sách của tỉnh, thành phố:
- 3) Tài trợ, hỗ trợ khác:

IX. CUNG CẤP DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHOẺ TÂM THẦN

25. Tình hình khám, chữa bệnh ngoại trú tâm thần (nếu có)

- 1) Tổng số lượt khám ngoại trú 6 tháng đầu năm 2022:

26. Tình hình khám, chữa bệnh nội trú của Khoa tâm thần/Khoa điều trị bắt buộc cho người bệnh tâm thần (nếu có)

- 1) Công suất sử dụng giường bệnh 11 tháng đầu năm 2022:
- 2) Số ngày điều trị trung bình 11 tháng đầu năm 2022:
- 3) Tổng số BN được điều trị nội trú 11 tháng đầu năm 2022:
 - a. Tổng số:
 - b. Số BN điều trị nội trú phân theo ICD-10:
 - i. Động kinh (G40-G41):
 - ii. Sa sút tâm thần (F00-F03):
 - iii. Rối loạn tâm thần và hành vi do rượu (F10) :
 - iv. Rối loạn tâm thần và hành vi do dùng chất tác động tâm thần khác (F11-F19) :
 - v. Tâm thần phân liệt, rối loạn dạng phân liệt và hoang tưởng (F20-F29):
 - vi. Rối loạn khí sắc (cảm xúc) (F30-F39):

- vii. Loạn thần kinh, rối loạn liên quan Stress và rối loạn dạng cơ thể (F40-F48):
- viii. Rối loạn nhân cách và hành vi ở người trưởng thành (F60-F69):
- ix. Chậm phát triển tâm thần (F70-F79):
- x. Rối loạn tâm thần và hành vi khác (F04-F09, F50-F59, F80-F99):
- c. Số bệnh nhân điều trị nội trú phân theo khoảng thời gian nằm viện của BN tại bệnh viện
 - i. Số BN nằm viện trên 10 năm:
 - ii. Số BN nằm viện từ 5-10 năm:
 - iii. Số BN nằm viện từ 1 đến 4 năm:
- d. Số bệnh nhân ít nhất 1 lần bị trói buộc hoặc nhốt riêng:
- e. Tỷ lệ % bệnh nhân ít nhất 1 lần bị trói buộc hoặc nhốt riêng:
- f. Tổng số BN tâm thần điều trị bắt buộc:

27. Dịch vụ cung cấp

- 1) Truyền thông, giáo dục sức khỏe về sức khỏe tâm thần, rối loạn tâm thần: : Có/Không
- 2) Khám, phát hiện người có nguy cơ rối loạn tâm thần: Có/Không
- 3) Chẩn đoán xác định: Có/Không
- 4) Điều trị: Có/Không
- 5) Quản lý duy trì (khám, điều trị ngoại trú) : Có/Không
- 6) Tâm lý trị liệu: Có/Không
 - a. Ước tính tỷ lệ % BN tâm thần nhận được ít nhất một lần can thiệp tâm lý xã hội trong năm 2021²:
 - b. Ước tính tỷ lệ % BN tâm thần nhận được ít nhất một lần can thiệp tâm lý xã hội trong 6 tháng đầu năm 2022: Có/Không
- 7) Các trị liệu khác:
 - a. Âm nhạc trị liệu: Có/Không
 - b. Ngôn ngữ trị liệu: Có/Không
 - c. Nghề trị liệu: Có/Không
 - d. Lao động trị liệu: Có/Không
 - e. Khác...

28. Trong 5 năm qua, có chiến dịch hoặc hoạt động giáo dục và nâng cao nhận thức về sức khỏe tâm thần cho cộng đồng và các nhóm cụ thể sau đây

- 1) Cộng đồng: Có/Không
- 2) Trẻ em: Có/Không
- 3) Vị thành niên: Có/Không
- 4) Phụ nữ: Có/Không
- 5) Những người bị sang chấn thể chất hoặc/và tâm lý : Có/Không
- 6) Các nhóm dân tộc thiểu số và dễ bị tổn thương khác: Có/Không

² Một lần can thiệp tâm lý xã hội phải kéo dài 20 phút. Các ví dụ về trị liệu tâm lý xã hội gồm: liệu pháp tâm lý, hỗ trợ xã hội, tham vấn, phục hồi chức năng, đào tạo kỹ năng xã hội, giao tiếp, giáo dục tâm lý. - Can thiệp tâm lý xã hội không tính việc khám, đánh giá, và theo dõi điều trị hóa dược-tâm lý.

29. Trong 5 năm qua có chiến dịch hoặc hoạt động giáo dục và nâng cao nhận thức về sức khỏe tâm thần cho cộng đồng và các nhóm cụ thể sau đây:

- 1) Người cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe : Có/Không
- 2) Thầy thuốc y học cổ truyền, các cán bộ hỗ trợ khác: Có/Không
- 3) Giáo viên: Có/Không
- 4) Nhân viên dịch vụ xã hội: Có/Không
- 5) Lãnh đạo và cán bộ chính trị: Có/Không
- 6) Nhóm chuyên gia khác có liên kết với lĩnh vực y tế: Có/Không

X. KHÓ KHĂN, TỔN TẠI

30. Về chính sách, luật pháp

.....

.....

.....

31. Về hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật...

.....

.....

.....

32. Về cơ sở vật chất

.....

.....

.....

33. Về trang thiết bị, thuốc thiết yếu

.....

.....

.....

34. Về nhân lực, năng lực kỹ thuật, đào tạo

.....

.....

.....

35. Hoạt động chuyên môn

.....

.....

.....

36. Chỉ đạo tuyến

.....

.....

.....

37. Công nghệ thông tin

.....

.....

.....

38. Cơ chế tài chính

.....

.....

.....

39. Khác

.....

.....

.....

XI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**40. Với Sở Y tế tỉnh, thành phố**

.....

.....

.....

41. Với Bộ Y tế

.....

.....

.....

42. Với Bộ, ngành khác

.....

.....

.....

43. Cơ quan, đơn vị khác

.....

.....

.....

MẪU PHIẾU: KHẢO SÁT THỰC TRẠNG TRẠM Y TẾ XÃ, PHƯỜNG

Ghi chú: trong quá trình thu thập thông tin vào mẫu phiếu, nếu có vướng mắc hoặc cần thêm thông tin, đề nghị liên hệ: Cục QLKCB: BS. Nguyễn Thị Dung - ĐT: 0365928344, email: dungnt.kcb@moh.gov.vn và CN. Đỗ Thị Thu – ĐT: 0984723924, email: dothu156@gmail.com.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Trạm y tế xã, phường, thị trấn:
2. Mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
3. Thuộc quận/huyện:
4. Thuộc tỉnh, thành phố: tên 63 tỉnh, thành phố:
5. Cơ sở thuộc vùng:
 - 1) Vùng Miền núi phía Bắc
 - 2) Vùng Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ
 - 3) Vùng Bắc Trung Bộ
 - 4) Vùng Nam Trung Bộ
 - 5) Vùng Tây nguyên
 - 6) Vùng Đồng bằng sông Cửu Long
6. Trưởng Trạm y tế
 - 1) Họ tên
 - 2) Điện thoại
 - 3) Email:
7. Cơ sở thuộc khu vực
 - 1) Thành thị
 - 2) Nông thôn
8. Dân số của xã/ phường tính đến tháng 11/2022:

II. Nhân lực

9. Tổng số nhân lực:

Trong đó:

- 1) Tổng số Bác sỹ:
 - a. Bác sỹ đa khoa:
 - b. Bác sỹ Y học cổ truyền:
 - c. Bác sỹ khác:
 - d. Bác sỹ được Trung tâm y tế huyện cử đến làm việc tại trạm định kỳ: có/không,
 - Nếu có, số ngày làm việc tại trạm y tế trong 1 tuần:
- 2) Tổng số Y sỹ
 - a. Y sỹ đa khoa:
 - b. Y sỹ sản nhi:
 - c. Y sỹ khác:

- 3) Dược sỹ:
- 4) Điều dưỡng:
- 5) Nữ hộ sinh
- 6) Lương y
- 7) KTV xét nghiệm
- 8) Nhân lực khác (ghi cụ thể) số lượng:

10. Người chuyên trách về tâm thần

- a. Bác sỹ:
- b. Điều dưỡng:
- c. Khác (ghi cụ thể):

III. ĐÀO TẠO

11. Trong 2 năm gần đây, số lượt người được đào tạo cập nhật chuyên môn:

- 1) Tăng huyết áp
 - a) Bác sỹ:
 - b) Điều dưỡng:
 - c) Kỹ thuật viên:
- 2) Đái tháo đường
 - a) Bác sỹ:
 - b) Điều dưỡng:
 - c) Kỹ thuật viên:
- 3) Rối loạn tâm thần
 - a) Bác sỹ:
 - b) Điều dưỡng:
 - c) Kỹ thuật viên:
- 4) Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính
 - a) Bác sỹ:
 - b) Điều dưỡng:
 - c) Kỹ thuật viên:
- 5) Hen phế quản
 - a) Bác sỹ:
 - b) Điều dưỡng:
 - c) Kỹ thuật viên:

IV. HỖ TRỢ CHUYÊN MÔN TỪ TUYỂN TRÊN

12. Trong 2 năm gần đây, Trạm Y tế có nhận được hỗ trợ chuyên môn từ tuyển trên: có/không

Nơi hỗ trợ:

- 1) Bệnh viện, Viện trực thuộc Bộ
- 2) Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, thành phố
- 3) Bệnh viện chuyên khoa khác tuyến tỉnh, thành phố
- 4) Bệnh viện/Trung tâm y tế quận, huyện
- 5) Khác...

6) Khác...

13. Nội dung hỗ trợ chuyên môn (cụ thể):

1) Về tăng huyết áp

.....

.....

.....

2) Về đái tháo đường

.....

.....

.....

3) Về rối loạn tâm thần

.....

.....

.....

4) Về bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính

.....

.....

.....

5) Về hen phế quản

.....

.....

.....

V. THUỐC THIẾT YẾU

14. Các thuốc có trong danh mục thuốc và hiện đang sẵn có tại Cơ sở:

STT	Tên thuốc	Có trong danh mục thuốc của cơ sở (có/không)	Hiện đang có sẵn tại cơ sở (có/không)
1)	Thuốc chống loạn thần <i>(bao gồm một trong các thuốc sau):</i>		
	<i>Chlorpromazine, fluphenazine, haloperidol (theo WHO-AIMS)</i>		
	Amisulprid, Citalopram, Clozapin, Flupentixol, Levomepromazin, Levosulpirid, Meclophenoxat, Olanzapin, Paroxetin, Prazepam, Quetiapin, Risperidol, Sulpirid, Thioridazin, Tofisopam, Ziprasidon, Zuclopenthixol (theo quy định BHYT) Thuốc chống loạn thần tác dụng chậm		
2)	Thuốc an thần <i>(bao gồm một trong các thuốc sau):</i>		
	<i>Diazepam (theo WHO-AIMS)</i>		

STT	Tên thuốc	Có trong danh mục thuốc của cơ sở (có/không)	Hiện đang có sẵn tại cơ sở (có/không)
	Bromazepam, Calci bromid + cloral hydrat + natri benzoat, Clorazepat, Diazepam dùng cấp cứu, Etifoxin chlohydrat, Hydroxyzin, Lorazepam, Paraldehyd, Rotundin (theo quy định BYT) Zipiclone, Tofizopam		
3)	Thuốc chống trầm cảm (bao gồm một trong các thuốc sau):		
	Amitriptyline, clomipramine (theo WHO-AIMS)		
	Fluoxetin, Fluvoxamin, Mirtazapin, Sertralin, Tianeptin, Venlafaxin (theo quy định BYT) Paroxetin, Mirtazapine, Citalopram, Escitalopram		
4)	Thuốc ổn định khí sắc, cảm xúc (bao gồm một trong các thuốc sau):		
	Carbamazepine, lithium carbonate, valproic acid (theo WHO-AIMS)		
	Depakote		
5)	Thuốc chống co giật, chống động kinh (bao gồm một trong các thuốc sau):		
	- Phenobarbital, carbamazepine, valproic acid (theo WHO-AIMS).		
	- Gabapentin, Levetiracetam, Oxcarbazepin, Phenytoin, Pregabalin, Valproat magnesi, Valproat natri, Valproat natri + Valproic acid, Valpromid (theo quy định BYT) Diphenyhydantoin, Toripamate, Lamotrigine		
6)	Thuốc cường thần (bao gồm một trong các thuốc sau): Methylphenidate, Amphetamin		
7)	Thuốc điều trị suy giảm nhận thức (bao gồm một trong các thuốc sau):		
	- Gingko biloba. - Piracetam - Cavinton - Donepezil, - Rivastigmine, - Galantamine - Memantine		

STT	Tên thuốc	Có trong danh mục thuốc của cơ sở (có/không)	Hiện đang có sẵn tại cơ sở (có/không)
8)	Thuốc chống Parkinson (bao gồm một trong các thuốc sau):		
	Levodopa, Trihexyphenidyl:		

VI. TÀI CHÍNH

15. Tổng Kinh phí cho Công tác Bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng năm 2022 (nếu có)

- 1) Ngân sách trung ương:
- 2) Ngân sách của tỉnh, thành phố:
- 3) Tài trợ, hỗ trợ khác:

VII. CUNG CẤP DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHOẺ TÂM THẦN

16. Trạm Y tế xã thực hiện được nhiệm vụ nào sau đây đối với phòng, chống rối loạn tâm thần:

- 1) Truyền thông, giáo dục sức khỏe về sức khỏe tâm thần, rối loạn tâm thần: có/không
- 2) Khám, phát hiện người có nguy cơ rối loạn tâm thần: có/không
- 3) Chẩn đoán xác định: có/không
 - a. Động kinh: có/không
 - b. Tâm thần phân liệt: có/không
 - c. Trầm cảm: có/không
 - d. Rối loạn tâm thần khác: có/không
- 4) Điều trị: có/không
 - a. Động kinh: có/không
 - b. Tâm thần phân liệt: có/không
 - c. Trầm cảm: có/không
 - d. Rối loạn tâm thần khác: có/không
- 5) Quản lý duy trì (khám, điều trị, cấp thuốc):
 - a. Động kinh: có/không
 - b. Tâm thần phân liệt: có/không
 - c. Trầm cảm: có/không
 - d. Rối loạn tâm thần khác: có/không
- 6) Các trị liệu khác: có/không
 - f. Âm nhạc trị liệu: có/không
 - g. Ngôn ngữ trị liệu: có/không
 - h. Nghề trị liệu: có/không
 - i. Lao động trị liệu: có/không
 - j. Khác...

17. Số BN tâm thần được Trạm y tế xã phường quản lý (có khám bệnh, kê đơn điều trị, cấp thuốc)

- 1) Tổng số:
- 2) Số BN Động kinh:
 - a. Trong đó, số BN là trẻ em:
- 3) Số BN tâm thần phân liệt:
 - a. Trong đó, số BN là trẻ em:
- 4) Số BN trầm cảm:
 - a. Trong đó, số BN là trẻ em:

18. Trong 5 năm qua, có chiến dịch hoặc hoạt động giáo dục và nâng cao nhận thức về sức khỏe tâm thần cho cộng đồng và các nhóm cụ thể sau đây

- 1) Cộng đồng:
- 2) Trẻ em:
- 3) Vị thành niên:
- 4) Phụ nữ:
- 5) Những người bị sang chấn thể chất hoặc/và tâm lý:
- 6) Các nhóm dân tộc thiểu số và dễ bị tổn thương khác:

VIII. KHÓ KHĂN, TỒN TẠI

19. Về chính sách, luật pháp

.....

.....

.....

20. Về hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật...

.....

.....

.....

21. Về cơ sở vật chất

.....

.....

.....

22. Về trang thiết bị, thuốc thiết yếu

.....

.....

.....

23. Về nhân lực, năng lực kỹ thuật, đào tạo

.....

.....

.....

24. Hoạt động chuyên môn

.....

.....

.....

25. Chỉ đạo tuyển

.....

.....

.....

26. Công nghệ thông tin

.....

.....

.....

27. Cơ chế tài chính

.....

.....

.....

28. Khác

.....

.....

.....

XII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

29. Với Sở Y tế tỉnh, thành phố

.....

.....

.....

30. Với Bộ Y tế

.....

.....

.....

44. Cơ quan, đơn vị khác

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN ĐIỀN PHIẾU KHẢO SÁT TRÊN CÔNG CỤ KOBOTOOLBOX

1. Các bước điền bộ câu hỏi

BƯỚC 1: Sử dụng trình duyệt web (Chrome hoặc Firefox) để thực hiện trả lời bảng hỏi tại địa chỉ:

Với các bệnh viện thuộc Bộ, Ngành và tỉnh, TP, bệnh viện tư nhân: bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa: Nhi, Lão khoa, Viện/Trung tâm Giám định pháp y tâm thần, Các Trung tâm Y tế/Bệnh viện quận, huyện truy cập đường link:

<https://ee.humanitarianresponse.info/x/Ey687ceC>

Với các trạm y tế xã/phường truy cập đường link:

<https://ee.humanitarianresponse.info/x/LQjbEXdT>

BƯỚC 2: Thực hiện trả lời đầy đủ các thông tin trong bảng hỏi và tiến hành gửi lên hệ thống. Thời gian trả lời có thể từ 20-30 phút nên anh/chị cần sắp xếp thời gian thực hiện sao cho hợp lý, tránh bỏ dở giữa chừng hoặc bỏ sót thông tin cần trả lời.

2. Truy cập vào đường link bảng hỏi Kobotoolbox:

- Dán đường link sau vào trình duyệt trên máy tính hoặc thiết bị di động.

Với các bệnh viện thuộc Bộ, Ngành và tỉnh, TP, bệnh viện tư nhân: bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa: Nhi, Lão khoa, Viện/Trung tâm Giám định pháp y tâm thần, Các Trung tâm Y tế/Bệnh viện quận, huyện truy cập đường link:

<https://ee.humanitarianresponse.info/x/Ey687ceC>

Với các trạm y tế xã/phường truy cập đường link:

<https://ee.humanitarianresponse.info/x/LQjbEXdT>

- **Yêu cầu:**

- Máy tính cá nhân, máy tính xách tay hoặc thiết bị di động (điện thoại di động, máy tính bảng...). **Khuyến cáo sử dụng máy tính cá nhân hoặc máy tính xách tay.**
- Trình duyệt máy tính: Sử dụng 1 trong 3 trình duyệt sau, Google Chrome, Firefox hoặc Microsoft Edge. **Khuyến cáo sử dụng Google Chrome và không khuyến cáo sử dụng CocCoc hoặc Microsoft Explorer.**
- **Kết nối mạng Internet hoặc 3G/4G.**

3. Trả lời bảng hỏi Kobotoolbox

- Điền các thông tin trả lời theo đúng nội dung câu hỏi. Rà soát kỹ lưỡng câu trả lời trước khi điền.
- **Các dạng câu hỏi chính:**
 - **Điền thông tin:** Điền thông tin chính xác theo nội dung câu hỏi bằng tiếng Việt có dấu.
 - **Điền số:** Điền số lượng chính xác bằng số (Ví dụ: 10, 15, 20...).
 - **Câu một lựa chọn:** Chỉ lựa 1 phương án phù hợp nhất (Ký hiệu bằng dấu “tròn” trước mỗi phương án).
 - **Câu nhiều lựa chọn:** Có thể chọn nhiều phương án phù hợp (Ký hiệu bằng dấu “vuông” trước mỗi phương án).
- **Lưu tạm thời trong trường hợp chưa hoàn thành:**
 - **Bước 1:** Kéo con trỏ xuống phần cuối cùng của bảng hỏi.
 - **Bước 2:** Nhấn vào biểu tượng “Save Draft”/”Lưu nháp”.

 Lưu nhập Gửi lên

- | | |
|---------------------------------|--|
| 44. Cơ chế tài chính | |
| 45. Khác | |
| XII. ĐIỀU XUẤT, KIẾN NGHỊ | |
| 46. Với Sở Y tế tỉnh, thành phố | |
| 47. Với Bộ Y tế | |
| 48. Cơ quan, đơn vị khác | |

Lưu như là bản nháp

Tên bản ghi:
Tên này chỉ phép tạo tên kiếm để dùng hơn và sau để hoàn thành.

KHẢO SÁT THỰC TRẠNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN - 1

HỦY

LƯU VÀ ĐÓNG

- **Bước 4:** Tiếp tục điền và bổ sung các nội dung: Mở lại bộ công cụ bằng đường link đã trình bày ở mục 2. Nhấn vào biểu tượng “LOAD RECORD” để mở lại phần “SAVE DRAFT” trước đó.

- **Lưu ý chính:**

- **Để có thể lưu nháp và mở lại**, các anh/chị cần thực hiện trên một máy tính và trình duyệt web duy nhất (khuyến cáo sử dụng máy tính cá nhân và trình duyệt web Google Chrome).
- **Nên hoàn thiện** các nội dung trả lời từ trước **bằng bản in giấy** trước khi tiến hành điền bảng hỏi trên KoboToolBox nhằm tối ưu hóa thời gian trả lời và tránh gặp các sự cố kỹ thuật không mong muốn.

4. Hoàn thiện xong và gửi đi:

- **Lỗi chưa hoàn thiện:** Các anh/chị sẽ không thể gửi đi nếu chưa hoàn thành 100% nội dung bảng hỏi. **Hệ thống sẽ báo lỗi như sau:**

Rà soát lại toàn bộ nội dung bảng hỏi và điền thông tin các nội dung còn thiếu được đánh dấu màu đỏ.

- **Hoàn thiện và gửi lên hệ thống:**

Sau khi hoàn thiện xong toàn bộ nội dung và hệ thống không báo lỗi. Các anh/chị có thể gửi đi bảng trả lời của mình. **Lưu ý, sau khi gửi đi, nếu có điểm cần điều chỉnh, các anh/chị sẽ không thể quay trở lại và chỉnh sửa. Do đó, cần rà soát kỹ càng nội dung trả lời trước khi tiến hành “gửi lên (Submit)”**.

Save Draft

Submit

